

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN DU
TỈNH BẮC NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:158/2023/HS-ST
Ngày 28/8/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN DU, TỈNH BẮC NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị LA Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Xuân – Giáo viên nghỉ hưu.

Ông Nguyễn Bình Thái – Cán bộ hưu.

-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Huyền - Thư ký
TAD huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Ngô Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 8 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm là trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh và điểm cầu Trại tạm giam Công A tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân huyện Tiên Du mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 160/2023/TLST-HS ngày 11/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 157/2023/QĐXXST-HS ngày 15/8/2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Xuân H, sinh năm 2004; HKTT: Đội 2, thị trấn Nông trường T, huyện V, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Trần Thị T, sinh năm 1985; Gia đình có 03 Anh em, bị cáo là con lớn; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/5/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công An tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại điểm cầu Trại tạm giam Công A tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt).

2. Trần Văn A, sinh ngày 14/3/2005; HKTT: Thôn T, xã Tân A, huyện V, tỉnh Nghệ A; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông

Trần Văn C, sinh năm 1971 và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1975; Gia đình có 03 Anh em, bị cáo là con út; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/5/2023 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công An tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại điểm cầu Trại tạm giam Công An tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt).

* *Bị hại:* Ah Nguyễn Ngọc T, sinh năm 2000. HKTT: Thôn B, xã Yên L, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang (Có mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ah Đặng Quang T, sinh năm 1989; HKTT: Tân A, xã Song A, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt).

- Chị Đào Thị Trâm, sinh ngày 04/9/2008. Người giám hộ cho chị Trâm là ông Đào Minh V, sinh năm 1980. Cùng HKTT: Thôn Lẻ, xã Xuân Hương, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. (Xin vắng mặt).

- Chị Ngô Hà C, sinh ngày 19/11/2008. Người giám hộ của chị C là ông Ngô Văn Quang, sinh năm 1977. Cùng HKTT: Thôn Đậu, xã Dương Đức, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt).

- Ông Đào Minh V, sinh năm 1980. HKTT: Thôn Lẻ, xã Xuân Hương, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. (Xin vắng mặt).

- Ông Ngô Văn Quang, sinh năm 1977. HKTT: Thôn Đậu, xã Dương Đức, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt).

Những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa:

+ Bà Nguyễn Thu Huyền - Cán bộ tin học Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh (Có mặt).

+ Cán bộ phụ trách tin học thuộc Trại tạm giam Công An tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/5/2023, Cơ quan CSĐT Công An huyện Tiên Du nhận được đơn trình báo của Ah Hoàng Ngọc T về việc khoảng 00 giờ ngày 22/5/2023 sau khi uống rượu say về phòng trọ của mình, Ah T để 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner màu đỏ đen, BKS: 22F1 – 207.85 ở khu để xe, tầng 1 khu trọ và đi lên phòng 309 ngủ. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày Ah ngủ dậy phát hiện bị

mất trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax màu vàng; 01 chiếc ví da bên trong có đăng ký xe máy mAg tên Hoàng Ngọc Thế; 01 chứng minh thư nhân dân, 01 thẻ căn cước công dân và 02 thẻ ngân hàng đều mAg tên Hoàng Ngọc T và số tiền 560.000đ và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner màu đỏ đen, BKS: 22F1 – 207.85.

Cơ quA CSĐT Công A huyện Tiên Du đã điều tra, làm rõ như sau:

Trần Văn A, Nguyễn Xuân H, Đào Thị TrAg, Ngô Hà C đều là những đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, sống lAg thAg không có nơi cư trú rõ ràng, quen biết nhau qua mạng xã hội Facebook. Do không có tiền thuê trọ nên khoảng giữa tháng 5/2023 cả 04 đối tượng đến ở nhờ phòng trọ 311 của Ah Triệu Văn Dương, sinh năm 2004 (là bạn của A) ở xã Thượng Quân, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, hiện đAg thuê trọ của gia đình bà Nguyễn Thị Quỳ. Khoảng 00 giờ ngày 22/5/2023, H, A, C và TrAg vẫn thức nghịch điện thoại, còn Ah Dương đã ngủ, H ra ngoài hành lAg tầng 3 của khu trọ thì thấy ở phòng 309 Ah Hoàng Ngọc T đAg ngủ, cửa phòng không đóng, điện thoại, ví tiền và chìa khóa xe vẫn ở đầu giường gần cửa ra vào. H quay lại phòng nói với A, C, TrAg. Do không có tiền tiêu nên cả 04 nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của Ah T rồi cùng nhau bỏ trốn. Sau đó A và H đi sAg phòng trọ Ah T, A lấy chiếc chìa khóa xe mô tô còn H lấy chiếc ví da màu đen đựng vào túi quần. A xuống sân khu trọ, dùng chìa khóa mở ổ khóa chiếc mô tô nhãn hiệu Honda Winner màu đỏ đen BKS 22F1 – 207.85. Do cổng bị khóa nên A gọi bà Quỳ mở cửa và nói mượn xe để đi đón bạn, bà Quỳ mở cửa cho A đi. Thấy A đã trộm được xe, H đi vào phòng trọ của Ah T tiếp tục trộm cắp chiếc điện thoại Iphone XSMax màu vàng ở trên giường sau đó cùng C, TrAg cầm theo đồ đạc đi xuống tầng 2 rồi trèo cổng ra ngoài đi bộ ra chỗ A đAg đứng đợi. Sau đó cả nhóm cùng nhau đến quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Trên đường đi, H nói với cả nhóm đã lấy được của Ah T 01 chiếc điện thoại, 01 ví da màu đen bên trong có 560.000 đồng và một số giấy tờ cá nhân. Đến nơi C, TrAg đi vào một quán Internet ngồi chơi còn A và H mAg chiếc điện thoại trộm cắp được bán cho một cửa hàng mua bán điện thoại (không nhớ rõ địa chỉ) được 3.000.000 đồng. Sau khi bán được điện thoại A, H quay lại quán Internet đón C, TrAg rồi cùng nhau bỏ trốn về thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ A thuê phòng trọ để ngủ. Ngày 24/5/2023 cả nhóm cùng nhau về thành phố Thái Bình, C và TrAg đi vào quán Internet chơi còn H, A đi bán chiếc xe mô tô cho Ah Đặng QuAg T, là chủ của hàng “Cầm đồ trao đổi mua bán xe máy Mai Phương Quán” ở số 102 Chu Văn A, phường QuAg Trung, thành phố Thái Bình. Tại đây H và A lấy đăng ký xe mAg tên Hoàng Ngọc Thế và nói với Ah T chiếc xe máy là của A mua lại, do cần tiền nên bán. Ah T tin

tưởng nên đồng ý mua lại chiếc xe trên với giá 7.500.000 đồng. Sau khi bán được xe, H, A thuê taxi đón TrAg, C ở quán Internet và cùng nhau bỏ trốn xuống thị trấn Tiên Hải, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình. Chiếc ví da, giấy tờ tùy thân của Ah T thì A vẫn giữ, số tiền trộm cắp được cùng số tiền bán xe máy, điện thoại trộm cắp được các đối tượng đã cùng nhau tiêu xài hết. Ngày 29/5/2023, A, H, C và TrAg bị lực lượng Công An triệu tập về trụ sở để làm việc. Công An đã thu giữ của A 01 ví da màu đen; 01 thẻ căn cước công dân, 01 chứng minh thư nhân dân và 02 thẻ ngân hàng đều mAg tên Hoàng Ngọc T. Ngày 30/5/2023 sau khi được CQĐT thông báo Ah Đặng QuAg T đã tự nguyện giao nộp 01 chiếc xe mô tô BKS 22F1 – 207.85 và 01 đăng ký xe; 01 giấy bán xe ngày 24/5/2023.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 49/KLĐG ngày 05/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: *01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Winner màu đỏ đen BKS 22F1 – 207.85; số máy KC26E1021442, số khung 2606GY207927, dung tích xi lanh 150cm³ có giá trị còn lại là 13.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max màu vàng loại 64 GB giá trị còn lại là 6.000.000 đồng. Tổng giá trị là 19.000.000 đồng*”.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 105/CT-VKS-TD ngày 11/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã truy tố các bị cáo Nguyễn Xuân H và Trần Văn A về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1, Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Các bị cáo đều thừa nhận cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người đúng tội, chỉ mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị hại Ah Nguyễn Ngọc T xác nhận đã nhận lại chiếc xe máy bị trộm cắp. Đối với số tiền 560.000 đồng bị mất cùng chiếc điện thoại Iphone XSmax hiện chưa thu hồi được, Ah đã nhận được 2.500.000 đồng tiền bồi thường từ gia đình TrAg và C. Nay Ah yêu cầu các bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho Ah số tiền còn lại 4.060.000 đồng. Tại phiên tòa Ah đồng ý để bị cáo H và A mỗi bị cáo bồi thường 2.030.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội; Sau khi đưa ra các chứng cứ, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội dAh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân H và Trần Văn A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt: Áp dụng Khoản 1, Điều 173; Điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự;

Đề nghị Hội đồng xét xử xử các bị cáo Nguyễn Xuân H và Trần Văn A từ 10 đến 14 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2023.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585 và Điều 589 Bộ luật Dân sự. Buộc các bị cáo Nguyễn Xuân H và Trần Văn A mỗi bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho Ah Hoàng Ngọc T số tiền 2.030.000 đồng.

Sau khi nghe Kiểm sát viên phát biểu luận tội, các bị cáo không có ý kiến bào chữa, trAh luận với đại diện Viện kiểm sát. Tại phần nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quA điều tra Công A huyện Tiên Du, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quA đã được Toà án triệu tập nhưng vắng mặt. Xét thấy tại cơ quA điều tra họ đã có lời khai và việc xét xử không ảnh hưởng đến quyền lợi của họ do vậy HĐXX quyết định xét xử vắng mặt những người liên quA.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận mọi hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quA điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quA và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Trần Văn A và Nguyễn Xuân H có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner màu đỏ đen BKS 22F1 – 207.85 và 01 điện thoại di động Iphone XSmax màu vàng, 01 ví da bên trong có 560.000 đồng của Ah Hoàng Ngọc T bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tổng giá trị tài sản A và H trộm cắp là 19.560.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị A tại địa phương, tạo dư luận không tốt trên địa bàn. Do vậy, cần có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là do bông bột, nhất thời phạm tội, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ với nhau nhưng cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội nên các bị cáo có vai trò ngang nhau.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, HĐXX thấy:

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo H và A thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại Điểm i, s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng hình sự.

[4] Xét thấy các bị cáo ham chơi, lười lao động, muốn có tiền ăn chơi nên đi trộm cắp tài sản của người khác do vậy cần cho các bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có việc làm, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Ah Hoàng Ngọc T đã nhận 2.500.000 đồng tiền bồi thường của đại diện gia đình chị TrAg và chị C. Ah T yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền còn lại 4.060.000đ là phù hợp. Tại phiên tòa Ah T đồng ý để mỗi bị cáo H, A bồi thường số tiền 2.030.000 đồng, các bị cáo đồng ý, xét đây là sự tự nguyện nên cần được chấp nhận.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 giấy đăng ký xe mAg tên Hoàng Ngọc Thế; 01 xe mô tô BKS 22F1 – 207.85; 01 ví da màu đen; 01 căn cước công dân, 01 chứng minh thư nhân dân; 02 thẻ ngân hàng là của Ah T, do vậy cơ quA điều tra đã trả lại cho Ah Hoàng Ngọc T là phù hợp.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max màu vàng dung lượng 64GB của Ah Hoàng Ngọc T, A và H không nhớ tên, vị trí của quán đã bán nên CQĐT không thu hồi được.

[6]. Những vấn đề khác:

- Đối với Ngô Hà C, sinh ngày 19/11/2008, HKTT: Thôn Đậu, xã Dương Đức, huyện Lạng GiAg, tỉnh Bắc GiAg và Đào Thị TrAg sinh ngày 05/9/2008, HKTT: Thôn Lẻ, xã Xuân Hương, huyện Lạng GiAg, tỉnh Bắc GiAg có hành vi trộm cắp tài sản cùng với A và H tuy nhiên khi thực hiện hành vi phạm tội C và TrAg chưa đủ tuổi chịu TNHS quy định tại Điều 12 BLHS nên hành vi của TrAg và C không cấu thành tội phạm. Cơ quA cảnh sát điều tra Công A huyện Tiên Du tiến hành giáo dục nhắc nhở là phù hợp.

- Đối với Ah Đặng QuAg T là người mua lại chiếc xe mô tô mà các bị cáo trộm cắp, quá trình mua bán A và H không nói cho Ah T biết chiếc xe do trộm cắp mà có nên CQCSĐT Công A huyện Tiên Du đã giáo dục nhắc nhở Ah T là phù hợp.

- Ngày 10/6/2023, ông Đào Minh V (là bố Đào Thị TrAg) và ông Ngô Văn QuAg (là bố Ngô Hà C) mỗi người nộp 5.000.000đ thay mặt TrAg và C bồi thường trách nhiệm dân sự cho Ah Đặng QuAg T. Ah T đã nhận đủ số tiền Ah bỏ ra mua xe máy và không ý kiến gì. Số tiền còn lại 2.500.000 đồng bồi thường cho bị hại Ah Hoàng Ngọc T. Ông V và ông QuAg không có yêu cầu gì đối với số tiền này, nếu sau này có yêu cầu, hai ông có thể khởi kiện các bị cáo H, A bằng vụ kiện dân sự khác.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội dAh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân H và Trần Văn A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng Khoản 1, Điều 173; Điểm i, s, Khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H 10 (Mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2023. Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Xuân H 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án 28/8/2023 để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt bị cáo Trần Văn A 10 (Mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2023. Quyết định tạm giam bị cáo Trần Văn A 45 (Bốn mươi lăm) ngày tuyên án 28/8/2023 để đảm bảo thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS; Các Điều 584, 585 và Điều 589 BLDS.

Buộc các bị cáo Nguyễn Xuân H và Trần Văn A mỗi bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho Ah Hoàng Ngọc T số tiền 2.030.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại Khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Không.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Xuân H và Trần Văn A mỗi người phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết kết quả bản án.

Nơi nhận:

- TAD tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND huyện Tiên Du;
- Công An huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Những NTGTT;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị LA Hương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Bình Thái

Lê Thị Xuân

Nguyễn Thị LA Hương